TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – TÂY NINH TỈNH TÂY NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2026/QĐST-DS	*Tây Ninh, ngày 13 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2025/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Đức T, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Ấp M, xã V, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Ông Lê Nguyễn Thanh N, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Ấp K, xã V, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Nguyễn Thanh N có nghĩa vụ trả cho ông Lê Đức T số tiền 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng) vào ngày 28/02/2026.

Kể từ ngày 01/3/2026, nếu ông Lê Nguyễn Thanh N chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ông Lê Đức T có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Ông Lê Nguyễn Thanh N phải chịu 3.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lê Đức T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông T số tiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 3.000.000 đồng theo biên lai điện tử số 0016546 ngày 25/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 9;
- Đương sự;
- Phòng THADS khu vực 9;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Ngô Văn Thành